

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2017/HSST

Ngày 17 tháng 8 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN**

Với T phân Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Lưu Thị Hồng Thê

Các hội thẩm nhân dân: ông Trần Văn H và ông Thái Khắc Thiệu

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Văn Kỳ - Cán bộ toà án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Đại diện viện kiểm sát nhân huyện Đô Lương tham gia phiên toà: ông Nguyễn Trọng Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đô Lương mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 46/2017/HSST ngày 10 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **N V H** - sinh ngày 20/10/1992 tại xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Trú tại: xóm Phú Thọ, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Tên gọi khác : không

Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông: N V C và bà L T T.

Vợ N T T A; chưa có con.

Tiền sự: không.

Tiền án :

- Bản án số 143/2011/HSST ngày 24/6/2011 bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, T phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội Cường đoạt tài sản; chấp hành án xong ngày 02/5/2013.

- Bản án số 413/2014/HSST ngày 5/9/2014 bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; chấp hành án xong ngày 17/11/2015.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/4/2017 cho đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1. Bà Trần Thị H – sinh năm 1960

Nơi cư trú: xóm Phú Thọ, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Có mặt tại phiên tòa

2. Bà Đào Thị N – sinh năm 1950

Nơi cư trú: xóm Phú Thọ, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt tại phiên tòa

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 02/3/2017, N V H đi xe đạp ra Động bên cách nhà khoảng 300m để vứt rác. H dựng xe đạp cạnh bờ rào nhà ông Trần Minh T và đi bộ xuống Động bên. Sau khi vứt rác xong, H đi dạo gần đó thì nghe tiếng gà kêu trong vườn nhà bà Trần Thị H (thuộc xóm Phú Thọ, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An). H chui qua hàng rào vào nhà, phát hiện thấy 01 con gà mái bị nhốt trong chiếc bu tre. H dùng tay bóp cổ con gà rồi bỏ vào mũ cối, áp vào bụng rồi đi ra. Thấy ông T nhìn mình, H lấy xe đạp còn tay trái vẫn cầm mũ cối úp vào bụng để ông T không phát hiện ra và đi đến Động bên khác cách nhà bà H 600m nướng gà ăn hết.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, H đi xe đạp đến quán tạp hóa mua nước uống. Khi đi qua nhà bà Đào Thị N cùng xóm, H phát hiện trong vườn nhà bà N có gà nên nảy sinh ý định trộm gà. H về nhà cất xe đạp, đội mũ cối đi bộ lại nhà bà N trộm gà. H trèo tường vào, lấy 01 chiếc túi xách quai màu xám xanh đã cũ trong nhà bà N và đi lại chỗ chuồng gà, đẩy cửa chui vào. Do vướng mũ nên H để mũ cối xuống rồi chui vào bắt 2 con gà (01 trống, 01 mái) bỏ vào túi xách mang về nhà giấu trong thùng phi dưới bếp để không ai phát hiện ra. Đến khoảng 05 giờ sáng ngày 03/3/2017, H đưa 2 con gà bán cho một người phụ nữ ở khối 10, thị trấn Đô Lương với giá 260.000 đồng và tiêu xài hết.

Ngày 02/4/2017, H đã ra đầu thú tại công an huyện Đô Lương.

Ngày 04/4/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đô Lương đã xác định, trọng lượng của 3 con gà là 4kg, định giá 400.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 53/VKS-HS ngày 07/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo N V H về tội: **“Trộm cắp tài sản”** theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo N V H phạm tội Trộm cắp tài sản và đề nghị: áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự buộc bị cáo N V H pH chấp hành tù 06 tháng đến 09 tháng tù. Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 chiếc mũ cối.

- Bị cáo N V H thừa nhận vào khoảng 10 giờ và 14 giờ ngày 02/3/2017, tại xóm Phú Thọ, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, lợi dụng sơ hở của chủ tài sản, bị cáo đã lấy trộm 01 con gà mái của bà Trần Thị H và 02 con gà (1 trống, 1 mái) của bà Đào Thị N. Gà trộm của bà H bị cáo đã nướng ăn còn 2 con gà của bà N bị cáo đã bán cho người phụ nữ ở xóm 10 xã Lưu Sơn huyện Đô Lương tỉnh Nghệ An với giá 260.000 đồng và tiêu xài hết. Bị cáo nhất trí với giá trị 3 con gà là 400.000 đồng theo kết luận định giá. Chiếc túi xách có quai bị cáo nhặt ở nhà bà N đã vứt ở đâu không rõ. Bị cáo đã nhờ gia đình bồi thường thiệt hại cho bà N, bà H đầy đủ. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người bị hại bà Trần Thị H có mặt tại phiên tòa thừa nhận đã nhận được bồi thường đầy đủ, không yêu cầu gì thêm về phần dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người bị hại bà Đào Thị N vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra đã nhận bồi thường đầy đủ, không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự và không có đề nghị gì hình phạt đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, lời khai của người làm chứng, Bản kết luận định giá tài sản số 665/UBND ngày 04/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản thuộc UBND huyện Đô Lương - Nghệ An và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án thì đã có đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 02/3/2017, tại xóm Phú Thọ, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, vào khoảng 10 giờ N V H đã lén lút chiếm đoạt 01 con gà mái nặng 1kg trị giá 100.000 đồng của bà Trần Thị H và vào khoảng 14 giờ lén lút chiếm đoạt 2 con gà (1 gà trống, 1 gà mái) nặng 3kg trị giá 300.000 đồng của bà Đào Thị N. Bị cáo có 02 tiền án về tội chiếm đoạt tài sản (ngày 24/6/2011 bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội Cường đoạt tài sản; ngày 05/9/2014 bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản), chưa được xóa án tích nên mặc dù giá trị tài sản bị chiếm đoạt của 02 hành vi trộm cắp lần này dưới mức tối thiểu (2.000.000 đồng) thì cả hai hành vi của bị cáo vẫn đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương.

Xét hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội ở mức độ ít nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Đô Lương. Bị cáo phạm tội nhiều lần và trong trường hợp tái phạm (là hai tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự) nên cần phải xử lý nghiêm để răn đe, phòng ngừa tội phạm. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Tuy nhiên xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải (điểm p, khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 và là 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015); nhờ gia đình bồi thường thiệt hại đầy đủ cho người bị hại (điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự); sau khi phạm tội đã ra đầu thú, ông nội bị cáo N V B là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến, người bị hại bà H xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo (là các tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999) nên cũng cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định và chưa có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại bà Trần Thị H và bà Đào Thị N đã được bồi thường thiệt hại về tài sản và không yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng: chiếc mũ cối màu xanh đã cũ là công cụ mà bị cáo dùng để che giấu tài sản do phạm tội mà có không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Chiếc xe đạp nữ màu xanh bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội thuộc quyền sở hữu của chị N T T A nhưng do chị A không biết bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chị A là đúng pháp luật.

Chiếc túi xách có quai màu xanh xám bị cáo sử dụng để cất giấu tài sản phạm tội đã bị vứt bỏ, không xác định được địa điểm để tiến hành tìm kiếm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: bị cáo N V H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **N V H** phạm tội "Trộm cắp tài sản";

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 điều 51, khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết 41/2017/QH14 của Quốc Hội;

Xử phạt bị cáo **N V H** **06** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 02/4/2017.

- Về vật chứng: Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 chiếc mũ cối màu xanh đã cũ hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/6/2017.

- Về án phí: Buộc bị cáo N V H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại Trần Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại Đào Thị N vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhân :

- Những người tham gia tố tụng
- VKSND huyện Đô Lương
- Công an huyện Đô Lương
- THA dân sự, THA hình sự

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lưu Thị Hồng Thắm